

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:13/2018/HSST

Ngày 28/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Quốc Quân.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Huy Trọng

Bà Nguyễn Thị Tích.

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đỗ Văn Thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Thanh Oai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vũ - Kiểm sát viên.

Mở phiên toà công khai tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai vào hồi 14 giờ 00 ngày 28 tháng 3 năm 2018, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số /2018/HSST ngày / 2/2018, đối với các bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn D Ch; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1980

Quê quán: Xã B M, huyện Th.O, Thành phố H

HKTT: Thôn Thượng, Xã B M, huyện Th.O, Thành phố H

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Trình độ văn hoá: 7/12

Họ và tên bố: Nguyễn D Th; (Đã chết)

Họ và tên mẹ: Nguyễn thị Th1; (Đã chết)

Gia đình bị cáo có 07 anh em, bị cáo là con thứ bảy

Vợ: Lê thị T; Sinh năm 1979

Con: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 29/01/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng, phạt bổ sung 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/4/1997 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, về tội “Cưỡng đoạt tài sản công dân” đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú- Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Sáng ngày 10/11/2017, tại Đền B Ch M, thuộc thôn Ch, Xã B M, huyện Th.O, Thành phố H có 04 đối Tượng gồm Nguyễn V Qu, sinh năm 1975; Nguyễn B T2, sinh năm 1972, trú tại thôn Ch, Xã B M, huyện Th.O, Thành phố H và Nguyễn D T3, sinh năm 1971, Nguyễn D Ch, sinh năm 1980, trú tại thôn Th, Xã B M, huyện Th.O, Thành phố H đến Đền B Ch M chơi. Khoảng 08 giờ 30 phút cả Qu, T2, T3 và Ch vào gian bếp của Đền uống nước thì thấy trong gian bếp có sẵn 01 bộ bài chắn và 01 đĩa sứ màu trắng, nên cả 04 người cùng rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh chắn được thua bằng tiền. Sau đó Qu, T2, T3, Ch cùng đánh bạc đến 10 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Đồn công an B M phát hiện bắt quả tang và bàn giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Th.O giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

Thu trên chiếu bạc 01 bộ bài chắn 100 quân, phía mặt sau có sọc màu xanh; 01 đĩa sứ và 1.410.000 đồng. Thu trên người Nguyễn Văn Qu 260.000 đồng, Nguyễn Doãn T2 550.000 đồng, Nguyễn D Ch 500.000 đồng và Nguyễn Bá T3 260.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Số tiền thu trên chiếu bạc và thu trên người các đối T2 ợng đều dùng vào mục đích đánh bạc. Tổng số là 2.980.000 đồng.

Cáo trạng số 09 /KSĐT- KT ngày 29/1/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai truy tố bị cáo Nguyễn D Ch về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung phản ánh của bản cáo trạng..

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như tội danh trong cáo trạng đã nêu và đề nghị áp dụng như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS, đề nghị HĐXX tuyên phạt: Nguyễn D Ch từ 04 - 06 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- **Về hình phạt bổ sung:** không áp dụng hình phạt bổ sung vì hoàn cảnh khó khăn.

- **Vật chứng của vụ án:** Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 766 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sừ, 01 Bộ bài chắn; sung công quỹ nhà nước 2.980.000 đồng tiền các đối tượng dùng vào đánh bạc

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra xem xét tại phiên toà; phù hợp với vật chứng thu giữ được, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận:

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động: “Điều tra”, “Truy tố” đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để bị cáo thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng của họ.

Ngày 10/11/2017 tại Đền B Ch M, thuộc thôn Chăm, Xã B M, huyện Th.O, Thành phố H, các đối tượng Nguyễn D Ch, Nguyễn D T, Nguyễn V Qu và Nguyễn B T3 đã cùng nhau đánh bạc dưới hình thức “Đánh chắn” ăn tiền. Tổng số tiền các đối tượng trên sử dụng vào mục đích đánh bạc là 2.980.000 đồng và trước đó Nguyễn D Ch đã có 01 tiền án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích.

Hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền của bị cáo Nguyễn D Ch đã phạm tội “Đánh bạc”. Cáo trạng truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng; gây bức xúc, phẫn nộ trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc đánh bạc gây tác động xấu đến xã hội; làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác và bị pháp luật

ngăn cấm, song do hám lợi vẫn cố tình vi phạm, sát phạt, được thua bằng tiền. Do đó, cần xử nghiêm minh, nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo Nguyễn D Ch có số tiền sử dụng đánh bạc không lớn là 500.000 đồng. Tổng số tiền các đương sự dùng để đánh bạc chưa đủ định lượng chịu trách nhiệm hình sự. Riêng bị cáo Ch do chưa được xóa án tích về tội đánh bạc vì vậy phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đánh bạc là có căn cứ.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, chỉ vì ham vui, không nghĩ đến hậu quả nên đã phạm tội. Đó là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Tại thời điểm xét xử, Bộ luật hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 nặng hơn mức hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999. Do vậy căn cứ hướng dẫn Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) để áp dụng đối với bị cáo.

Căn cứ vào tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều luật đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét:

Áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì hoàn cảnh khó khăn.

Đối với Nguyễn D T2, Nguyễn V Qu và Nguyễn B T3 đã tham gia đánh bạc, nhưng tổng số tiền để sử dụng vào mục đích đánh của cả Qu, T3, T2 và Nguyễn D Ch là 2.980.000 đồng. Về nhân thân thì các đối tượng này đều chưa có tiền án, tiền sự. Nên hành vi đánh chẵn ăn tiền ngày 10/11/2017 của Nguyễn D T2, Nguyễn V Qu và Nguyễn B T3 chưa đủ định lượng chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Oai xử phạt hành chính đối với T2, Quân và T3 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với ông Nguyễn V K người được thôn Ch giao quản lý đền B Ch M nơi các các đối tượng sử dụng để đánh bạc, quá trình điều tra làm rõ: Khi Nguyễn D Ch, Nguyễn D T2, Nguyễn V Qu và Nguyễn B T3 đánh bạc thì ông K không có mặt tại Đền. Vì vậy không đề cập xử lý.

Việc xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án gồm:

- Số tiền đã thu giữ 2.980.000 đồng (*hai triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng*) thu giữ trên chiếu bạc; Xét đây là số tiền mà bị cáo cùng những người khác sử dụng để tham gia đánh bạc cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 đĩa, 01 bộ bài chắn: Xét đây là công cụ để đánh bạc của bị cáo, cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn D Ch phạm tội **“Đánh bạc”**.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn D Ch 04(Bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: không.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS 1999 tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 đĩa sù, 01 bộ bài chắn 100 quân; sung công quỹ nhà nước 2.980.000(Hai triệu chín trăm tám mươi nghìn) đồng tiền các đôi T2 ợng dùng vào đánh bạc. Số vật chứng trên hiện được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 2 năm 2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- Chi cục THA huyện Thanh Oai;
- Công an huyện Thanh Oai;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHAN QUỐC QUÂN

- Luu HS + VT.

